

Bản án số: 23/2026/HSST
Ngày: 09/02/2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - THÁI NGUYÊN**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Thị Bích Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Văn Toàn

Ông Dương Đức Chung

Thư ký phiên tòa: Bà Đào Hồng Thanh - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 - tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2- Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Dương Văn Thuận - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 02 năm 2026, tại Tòa án nhân dân khu vực 2- Thái Nguyên, tiến hành xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 09/2026/TLST - HS ngày 16/01/2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2026/QĐXX - ST ngày 26/01/2026, đối với bị cáo:

Đặng Văn Tr; Tên gọi khác: không; Sinh ngày: 20/4/1989;

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn Tân Trại, xã Nội Bài, TP. Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Sán Dìu; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn S (đã chết) và bà Ân Thị Th, sinh năm 1968; Có vợ Trần Thị H, vợ chồng có 03 con chung, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân:

+ Ngày 31/12/2014, Tòa án nhân dân thị xã Sông Công, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 24 tháng tù giam về tội “Mua bán trái phép vũ khí quân dụng” tại bản án số 67/HSST ngày 31/12/2014. Chấp hành xong bản án ngày 20/02/2016, đã được xóa án tích.

+ Ngày 04/5/2020, Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xử phạt 18 tháng tù giam về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tại bản án số 86/2020/HSSST ngày 04/05/2020. Chấp hành xong bản án ngày 28/4/2021, đã được xóa án tích.

+ Ngày 21/01/2026, Tòa án nhân dân khu vực 2 - Thái Nguyên xử phạt 03 năm 06 tháng tù giam về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tại bản án số 07/2026/HSST ngày 21/01/2026.

Bị cáo không bị tạm giam trong vụ án này. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 01, công an tỉnh Thái Nguyên. Có mặt tại phiên tòa.

** Người làm chứng:*

1. Anh Nguyễn Văn Tr; sinh năm 1990; Trú tại: TDP Đầm, phường Trung Thành, tỉnh Thái Nguyên. (vắng mặt)
2. Chị Bé Thị Ng, sinh năm 1989; Trú tại: xóm Nàng, xã Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên; (vắng mặt)
3. Ông Ngô Thượng H, sinh năm 1970; Trú tại: TDP Tiến Bộ, phường Trung Thành, tỉnh Thái Nguyên; (vắng mặt)
4. Anh Trần Đăng Th, sinh năm 1992; Trú tại: Tổ 16, phường Phan Đình Phùng, tỉnh Thái Nguyên; (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 03 giờ 30 phút ngày 31/8/2025, Tổ tuần tra thuộc Đội 5 Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Thái Nguyên phát hiện vụ tai nạn giao thông tại đường Quốc lộ 3, đoạn qua địa phận phường Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên, nạn nhân là Đặng Văn Tr, sinh năm 1989, trú tại thôn Tân Trại, xã Nội Bài, thành phố Hà Nội một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamamha màu xanh, biển kiểm soát 29U3-7167 tự ngã dẫn đến bị thương nên đã đưa Tr đến Bệnh viện C, tỉnh Thái Nguyên để cấp cứu. Khi tiến hành cấp cứu, tổ công tác và bác sĩ phát hiện: Phía trước ngực Tr có đeo một chiếc túi da màu đen quai chéo, bên trong có một khẩu súng côn xoay, màu đen, trên thân súng có dòng chữ "SMITH&WESSON-ZP5-MADE IN CHINA", nghi là vũ khí quân dụng (Niêm phong ký hiệu Tr 1); trong ổ tiếp đạn có 06 viên đạn bằng kim loại, màu vàng xám, cùng kích thước (2,5x0,5) cm và 03 viên đạn bằng kim loại, màu vàng xám, cùng kích thước (2,5x0,5) cm được quần trong một chiếc khẩu trang màu xám, trắng. Ngoài ra phát hiện thu giữ trong túi quần phía sau, bên trái của Tr đang mặc có một túi nilon, bên trong có chứa chất rắn màu trắng, Tr khai là ma túy và một mảnh giấy bạc có kích thước (30x2) cm. Tổ công tác đã lập Biên bản sự việc và chuyển số vật chứng là súng, đạn cùng tài liệu, hồ sơ đến Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Thái Nguyên để tiến hành điều tra xác minh làm rõ. Đối với số vật chứng chất rắn màu trắng và các đồ vật, tài sản khác chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Nguyên để giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 03/9/2025, Cơ quan ANĐT Công an tỉnh Thái Nguyên đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 198 đối với 01 khẩu súng và 09 viên đạn thu giữ của Tr nêu trên. Tại Bản kết luận giám định số 292, ngày 10/9/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận:

- Khẩu súng niêm phong ký hiệu “TRƯỜNG 1” gửi giám định là súng tự chế bắn đạn cỡ 5,6mm thuộc vũ khí quân dụng, hiện súng còn sử dụng để bắn được.

- 09 (chín) viên đạn trong niêm phong ký hiệu “TRƯỜNG 1” gửi giám định là đạn cỡ 5,6mm thuộc danh mục vũ khí thể thao, hiện các viên đạn này sử dụng để bắn được và lắp bắn được cho khẩu súng trong cùng niêm phong gửi giám định.

Giám định viên đã sử dụng hết 09 (chín) viên đạn trong niêm phong ký hiệu "TRƯỜNG 1" phục vụ công tác giám định.

Ngày 29/9/2025 Cơ quan ANĐT Công an tỉnh Thái Nguyên đã ra Quyết định trưng cầu giám định bổ sung số 238 đối với 09 viên đạn trong niêm phong ký hiệu "TRƯỜNG 1". Tại Bản kết luận giám định số 457, ngày 07/10/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: 09 viên đạn trong niêm phong ký hiệu "TRƯỜNG 1" là vũ khí quân dụng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Tr khai nhận: Khoảng tháng 7/2025 thông qua tài khoản mạng xã hội Facebook của Tr (Trường không nhớ tên), Tr đã liên hệ đặt mua 01 khẩu súng dạng Colt cùng 15 viên đạn từ một người không quen biết trên Facebook với giá thỏa thuận là 1.500.000 đồng. Khoảng 07 ngày sau Tr được một người đàn ông không rõ lai lịch, địa chỉ gọi điện đến Facebook của Tr giới thiệu là nhân viên giao hàng và yêu cầu Tr chuẩn bị tiền để nhận hàng. Tr biết người này giao hàng cho mình súng đạn đã đặt mua trước đó nên Tr đã hẹn người này đến một đoạn đường cách nhà mình khoảng 1km (Không xác định được địa chỉ cụ thể) để nhận hàng. Khi gặp người giao hàng, Tr được người này đưa cho một hộp Catton, khi mở ra kiểm tra Tr thấy bên trong có một khẩu súng dạng Colt cùng 15 viên đạn như đã đặt mua trước đó nên Tr thanh toán cho người này số tiền 1.500.000 đồng rồi mang súng, đạn vừa mua được về nhà. Khi về nhà kiểm tra lại Tr thấy bị rơi mất 06 viên đạn và chỉ còn lại 09 viên đạn, sau đó Tr cất giấu súng, đạn trên trong tủ quần áo đặt tại phòng ngủ của mình. Đến ngày 31/8/2025 do có ý định đi trộm cắp chó tại tỉnh Thái Nguyên, Tr đã mang theo khẩu súng trên và lắp sẵn 06 viên đạn vào súng, còn 03 viên đạn Tr bọc trong khẩu trang màu ghi rồi để tất cả trong túi da màu đen quai chéo đeo trước ngực. Khi Tr điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 29U3-7167 đến khu vực đường Quốc lộ 3, thuộc địa phận phường Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Tại đây do bị ngã xe, dẫn đến bị thương. Tr được tổ công tác của Đội 5, Phòng Cảnh sát giao thông, Công an tỉnh Thái Nguyên đưa đến Bệnh viện C Thái Nguyên, phường Sông Công, tỉnh Thái Nguyên cấp cứu. Tại đây tổ công tác và bác sĩ đã phát hiện Tr tàng trữ trái phép súng và đạn như trên. Tr xác định Cáo trạng của Viện Kiểm sát tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng là đúng, không oan.

Vật chứng của vụ án: 01 khẩu súng tự chế thuộc vũ khí quân dụng đang được bảo quản tại Kho vật chứng thuộc Đại đội Kho vũ khí đạn, Phòng Hậu cần Kỹ thuật - Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên; 01 túi da màu đen đang được bảo quản tại Kho vật chứng Phòng thi hành án dân sự Khu vực 2- Thái Nguyên chờ xử lý. Đối với 09 viên đạn đã sử dụng hết để phục vụ công tác giám định.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Thái Nguyên (KSV được phân công thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử đối với vụ án) luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đặng Văn Tr phạm tội "Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng"

- Áp dụng khoản 1 Điều 304, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự 2015. Xử phạt Đặng Văn Tr từ 24 đến 30 tháng tù.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu 01 (một) khẩu súng tự chế thuộc vũ khí quân dụng, giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên để xử lý theo quy định; Tịch thu tiêu hủy 01 túi da màu đen.

3. Án phí và quyền kháng cáo: bị cáo phải chịu án phí theo quy định và được quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Kết thúc phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện VKS. Lời nói sau cùng bị cáo đều ăn năn, hối hận về hành vi vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét cho được hưởng mức án nhẹ nhất để sớm về đoàn tụ với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Trong quá trình điều tra vụ án, các quyết định và các hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an công an tỉnh Thái Nguyên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[2]. Người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Hội đồng xét xử thấy rằng, trong hồ sơ đã có lời khai thể hiện quan điểm của họ; Kiểm sát viên, bị cáo cũng đề nghị xét xử vắng mặt. Xét việc vắng mặt của những người này không gây trở ngại cho quá trình xét xử. Vì vậy, Hội đồng xét căn cứ Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, xét xử vắng mặt những người trên theo quy định của pháp luật.

[3]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa ngày hôm nay, qua xét hỏi, bị cáo hoàn toàn khai nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã mô tả. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại quá trình điều tra và tại phiên tòa là khách quan, thống nhất với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản sự việc, bản kết luận giám định, vật chứng thu giữ được... Do đó, HĐXX đủ cơ sở kết luận: Ngày 31/8/2025 bị cáo Đặng Văn Tr có hành vi tàng trữ trái phép 01 khẩu súng có chiều dài 18 cm trên súng có ghi "SMITH&WESSON-ZP5-MADE IN CHINA", súng tự chế bắn đạn cỡ 5,6mm và 09 viên đạn. Kết luận giám định 01 khẩu súng và 09 viên đạn trên là vũ khí quân dụng, do vậy hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự 2015, Luật số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc hội: Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự. Do đó cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật.

Cụ thể điều luật quy định như sau:

“ Điều 304. Tội chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt vũ khí quân dụng, phương tiện kỹ thuật quân sự

1. Người nào chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt vũ khí quân dụng, phương tiện kỹ thuật quân sự, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 07 năm.”

[4]. Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội của bị cáo trong vụ án: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm trật tự an toàn xã hội bởi lẽ vũ khí quân dụng là đối tượng được Nhà nước quản lý chặt chẽ để bảo đảm trật tự an toàn xã hội, phục vụ cho nhiệm vụ bảo vệ tổ quốc. Bị cáo nhận thức rõ việc tàng trữ vũ khí quân dụng mà không được phép của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Do đó cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi của bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[5] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng:

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu, cụ thể:

Ngày 31/12/2014, Tòa án nhân dân thị xã Sông Công, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 24 tháng tù giam về tội “Mua bán trái phép vũ khí quân dụng” tại bản án số 67/HSST ngày 31/12/2014; Ngày 04/5/2020, Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xử phạt 18 tháng tù giam về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tại bản án số 86/2020/HSSST ngày 04/05/2020. Tuy các bản án trên đã được xóa án tích, xóa vi phạm nhưng được coi là tình tiết về nhân thân. Ngoài ra ngày 21/01/2026, Tòa án nhân dân khu vực 2 - Thái Nguyên xử phạt 03 năm 06 tháng tù giam về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tại bản án số 07/2026/HSST ngày 21/01/2026, đây cũng là tình tiết về nhân thân được xem xét khi HĐXX lượng hình đối với bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 là “người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015.

[6]. HĐXX nhận định về hình phạt cần áp dụng:

Từ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo thì thấy: Bị cáo được gia đình nuôi ăn học hết lớp 9/12, có trình độ hiểu biết nhất định, tuy nhiên không chịu khó tu dưỡng, rèn luyện, bản thân nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định. Bị cáo là người có nhân thân xấu đã nhiều lần vi phạm pháp luật, đã từng bị Tòa án thị xã Sông Công xử phạt 24 tháng tù về tội “Mua bán trái phép vũ khí quân dụng”, biết được hành vi mua bán, tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo không lấy đó là bài học mà lại tiếp tục phạm tội với lỗi cố ý. Do vậy cần có hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo, áp

dụng hình phạt tù đối với bị cáo để thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật. Mức hình phạt mà Đại diện VKS đề nghị tại phiên tòa là phù hợp với nhận định của HĐXX nên được chấp nhận.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện ma túy không có tài sản, không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung "Phạt tiền" đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 304 Bộ luật Hình sự

[8]. Xử lý vật chứng: 01 (một) Khẩu súng tự chế, có chiều dài 18cm (đã niêm phong) thuộc vũ khí quân dụng. Là vật cấm lưu hành, do vậy cần tịch thu và giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên để xử lý theo quy định.

Đối với 01 túi da màu đen, kích thước 30cmx13,5cmx7cm có 02 ngăn khóa và quai đeo bằng dây vải màu đen là vật chứng không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[9]. Án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí HSST và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[10]. Các vấn đề khác:

Về nguồn gốc súng, đạn bị cáo khai đặt mua trên mạng xã hội Facebook khoảng tháng 7/2025, sau đó được một người nam giới không rõ tên, địa chỉ giao cho bị cáo, bị cáo đưa cho người này số tiền 1.500.000 đồng. Do bị cáo không biết lai lịch, địa chỉ cụ thể của người bán, người giao súng đạn nên Cơ quan Điều tra không có cơ sở xác minh, làm rõ.

Đối với số chất rắn màu trắng thu giữ của Đặng Văn Tr qua giám định là chất ma túy (cùng các đồ vật, tài sản khác có liên quan). Ngày 11/9/2025 cơ quan Cảnh sát điều tra công an tỉnh Thái Nguyên đã ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can. Ngày 26/01/2026, Tòa án khu vực 2 - Thái Nguyên đã tiến hành xét xử tại Bản án số 07/2026/HS-ST.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đặng Văn Tr phạm tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”.

2. Về hình phạt chính:

- Áp dụng khoản 1 Điều 304, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự 2015, Luật số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc hội: Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự. Xử phạt Đặng Văn Tr 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành bản án.

- **Về hình phạt bổ sung:** Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu 01 (một) Khẩu súng tự chế, có chiều dài 18cm (đã niêm phong) thuộc vũ khí quân dụng và giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên để xử lý theo quy định.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/10/2025 giữa cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh Thái Nguyên và Đại đội kho VKDD2 – Phòng Hậu cần - Kỹ thuật - Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Thái Nguyên).

- Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu “Tr 2”, bên trong có 01 túi da màu đen, kích thước 30cmx13,5cmx7cm có 02 ngăn khóa và quai đeo bằng dây vải màu đen.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/01/2026 giữa an ninh điều tra Công an tỉnh Thái Nguyên và Phòng Thi hành án Dân sự khu vực 2, tỉnh Thái Nguyên).

4. Án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 BLTTHS năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí HSST nộp ngân sách Nhà nước;

5. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 332 và 333 BLTTHS.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo tại phiên tòa. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh TN;
- VKS ND khu vực 2 – Thái Nguyên;
- Tòa án tỉnh TN;
- Công an tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp tỉnh TN;
- Thi hành án Dân sự tỉnh Thái Nguyên;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Thị Bích Ngọc

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hà Thị Bích Ngọc

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh TN;
- VKS nhân dân thành phố Phổ Yên;
- Tòa án tỉnh TN;
- Nhà giữ Công an thành phố Phổ Yên;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Công an thành phố Phổ Yên;
- Sở Tư pháp tỉnh TN;
- Chi cục THA dân sự thành phố Phổ Yên;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Lưu.

Hà Thị Bích Ngọc